Tiết: 19

Ngày soạn: 7/01/24

Ngày dạy:8/01/24

**BÀI 6. CÁC LOẠI VẢI THƯỜNG DÙNG TRONG MAY MẶC**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**: Sau bài học này học sinh phải:

***1. Kiến thức***

- Kể được tên một số loại vải thông dụng trong may mặc.

- Nhận biết được ưu và nhược điểm của một số loại vải thông dụng được dùng để may trang phục.

***2. Năng lực***

***2.1. Năng lực công nghệ***

*-* Nhận thức công nghệ: Nhận biết được một số loại vải thông dụng được dùng để may trang phục.Nhận biết được ưu và nhược điểm của một số loại vải thông dụng được dùng để may trang phục.

*-* Sử dụng công nghệ: *Lựa chọn loại vải phù hợp để may mặc.*Phân biệt được một số loại vải thường dùng.

***2.2. Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ, tự học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến các loại vải thường dùng trong may mặc, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm

- Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.

***3. Phẩm chất***

- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giấy A4. Giấy A5. Bài tập. Ảnh, power point.

**2. Chuẩn bị của HS**

- Dụng cụ học tập phục vụ cho quá trình hoạt động nhóm

- Học bài cũ. Đọc trước bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **Ổn định lớp (1’)**
2. **Tiến trình bài dạy**

**Hoạt động 1: Giới thiệu bài mới (3’)**

*a.Mục tiêu*: Dẫn dắt vào bài mới

*b. Nội dung*: Giới thiệu nội dung bài học

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành nhiệm vụ.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV đưa ra hình ảnh sau  C:\Users\USER\Desktop\images.jpg  ? Trang phục trên được làm từ loại vải nào  GV yêu cầu HS trong cùng một bàn thảo luận trong thời gian 2 phút và trả lời câu hỏi trên  HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ. | Hoàn thành nhiệm vụ. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS quan sát, trao đổi nhóm cặp bàn, và trả lời câu hỏi trên.  GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn. |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  GV dẫn dắt vào bài mới: Trang phục được may từ những loại vải nào, để biết được thì chúng ta vào bài hôm nay.  HS định hình nhiệm vụ học tập. |  |

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

***Nội dung 1. Tìm hiểu vải sợi thiên nhiên(10’)***

*a.Mục tiêu:* Nêu được nguồn gốc, quy trình, tính chất của vải sợi thiên nhiên

b. Nội dung: Vải sợi thiên nhiên

*c. Sản phẩm*: Bản ghi trên giấy A4. Hoàn thành nhiệm vụ.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | |
| GV chiếu hình ảnh sau, yêu cầu HS quan sát  C:\Users\USER\Desktop\anh_chup_man_hinh_2021-03-12_luc_19.21.11.png  Giáo viên phát cho mỗi HS 01 tờ giấy A5. GV yêu cầu HS ghi tên của mình lên góc trên cùng bên trái của tờ giấy. Nhiệm vụ của mỗi HS là trong thời gian 2 phút hoàn thành yêu cầu sau  1. Vải tơ tằm có nguồn gốc từ đâu? Sợi tơ tằm được tạo ra bằng cách nào?  2. Làm thế nào đế sản xuất ra vải sợi bông?  HS nhận nhiệm vụ. | | **1.Vải sợi thiên nhiên**  - Vải sợi thiên nhiên được dệt bằng các dạng sợi có sẵn trong tự nhiên, có nguồn gốc từ thực vật hoặc động vật như vải bông hay cotton (từ cây bông), vải lanh (từ cây lanh), vải tơ tằm (từ tơ tằm), vải len (từ lông cừu hoặc từ lông dê, lông lạc đà, lông vịt),...  - Vải sợi thiên nhiên có độ hút ẩm cao nên mặc thoáng mát nhưng dễ bị nhàu, phơi lâu khô. | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | |
| HS xem hình ảnh  HS nhận phiếu trả lời, ghi tên lên phiếu. Ghi ý kiến lên phiếu trong thời gian 2 phút.  GV yêu cầu HS đối phiếu cho nhau.  HS đổi phiếu cho nhau. | | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | |
| GV yêu cầu HS nhận xét bài làm của bạn.  HS nhận xét bài làm của bạn | | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS ghi nhớ và ghi nội dung vào trong vở. | | |  |

***Nội dung 2. Tìm hiểu vải sợi hóa học(10’)***

*a.Mục tiêu:* Nêu được nguồn gốc, quy trình, tính chất của vải sợi hóa học

b. Nội dung: Vải sợi hóa học

*c. Sản phẩm*: Báo cáo hoạt động nhóm.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | |
| GV: Vải sợi hóa học gồm vải sợi nhân tạo và vải sợi tổng hợp  C:\Users\USER\Desktop\anh_chup_man_hinh_2021-03-12_luc_19.27.02.png  GV chia lớp thành các nhóm (8HS/1 nhóm)  ? Vải sợi hóa học có nguồn gốc từ đâu  ? Các loại vải sợi có sẵn trong thiên nhiên không? Chúng được tạo ra bằng cách nào  ? Vải sợi hóa học có những tính chất gì  GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm tiến hành thảo luận và trả lời câu hỏi trong thời gian 3 phút.  HS nhận nhiệm vụ. | **2.Vải sợi hóa học**  **-** Vải sợi hoá học được dệt bằng các loại sợi do con người tạo ra từ một số chất hoá học.  - Vải sợi hoá học có thể chia thành 2 loại:  + Vải sợi nhân tạo: ít nhăn, có khả năng thấm hút tốt nên mặc thoáng mát.  + Vải sợi tổng hợp: không bị nhăn, ít thấm mồ hôi nên không thoáng mát khi mặc | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | |
| HS nhận nhóm, phân chia nhiệm vụ thành viên, tiến hành thảo luận nhóm và hoàn thành yêu cầu của GV.  GV theo dõi và giúp đỡ các nhóm học sinh. | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | |
| GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình. Nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình. Nhóm khác nhận xét và bổ sung. | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | |
| GV nhận xét phần trình bày HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ, ghi nội dung vào vở. | |  |

***Nội dung 3. Tìm hiểu vải sợi pha(8’)***

*a.Mục tiêu:* Nêu được nguồn gốc, quy trình, tính chất của vải sợi pha

b. Nội dung: Vải sợi pha

*c. Sản phẩm*: Báo cáo hoạt động nhóm.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | |
| GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh sau    ? Vải sợi pha được sản xuất như thế nào  ? Vải sợi pha có tính chất như thế nào  GV yêu cầu HS trong cùng một bàn thảo luận trong thời gian 2 phút và trả lời câu hỏi trên  HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ. | | **3.Vải sợi pha**  - Vải sợi pha được dệt bằng sợi pha.  - Vải sợi pha được tạo bởi 2 hoặc nhiều loại sợi khác nhau, nên vải sợi pha thường tận dụng được ưu điểm và hạn chế được nhược điểm của các loại sợi thành phần | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | |
| HS quan sát, trao đổi nhóm cặp bàn, và trả lời câu hỏi trên.  GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn. | | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | |
| GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. | | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ. Ghi nội dung vào vở. | | |  |

**Hoạt động 3: Luyện tập(8’)**

*a.Mục tiêu*: Củng cố kiến thức về các loại vải thường dùng trong may mặc

*b. Nội dung*: Các loại vải thường dùng trong may mặc

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành được bài tập.

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV yêu cầu HS hoàn thành bài tập sau  Bài tập 1: Dựa vào tính chất của các loại sợi, em hãy nêu ưu và nhược điểm của tùng loại vải sợi pha sau đây:  -Vải KT (Kate): kết hợp giữa sợi bông và sợi tổng hợp (cotton + polyester).  - Vải PEVI: kết hợp giữa sợi nhân tạo và sợi tổng hợp (viscose + polyester).  Bài tập 2.Dưới đây là thông tin thành phẩn sợi dệt trên một số loại quẩn áo. Em hãy xác định xem loại nào là vải sợi thiên nhiên, loại nào là vải sợi hoá học, loại nào là vải sợi pha.   |  |  | | --- | --- | | 100% | 65% polyester | | polyester | 35% cotton | | 70% polyester | 70% silk | 50% tơ tằm | | 30% viscose | 30% rayon | 50% viscose |   C:\Users\USER\AppData\Local\Temp\FineReader11.00\media\image61.jpeg    GV yêu cầu HS cùng bàn, trao đổi thảo luận và hoàn thành bài tập trong thời gian 2 phút. | Hoàn thành bài tập |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS cùng bàn trao đổi, thảo luận và hoàn thành bài tập.  GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn. |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ. |  |

**Hoạt động 4: Vận dụng(5’)**

*a.Mục tiêu*: Mở rộng kiến thức vào thực tiễn.

*b. Nội dung*: Các loại vải thường dùng trong may mặc

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành nhiệm vụ. Bản ghi trên giấy A4.

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV yêu cầu HS về nhà hoàn thành yêu cầu sau:  Em hãy đọc các nhãn đính trên quần áo của em và người thân để nhận biết thành phẩn sợi dệt của quẩn áo.  Ghi trên giấy A4. Giờ sau nộp lại cho GV. | Bản ghi trên giấy A4. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS thực hiện nhiệm vụ của GV tại nhà |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| HS trình bày kết quả của mình, HS khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS.  GV khen bạn có kết quả tốt nhất.  HS nghe và ghi nhớ. |  |

Tiết: 20

Ngày soạn:14/01/24

Ngày dạy:15/01/24

**BÀI 7. TRANG PHỤC**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**: Sau bài học này học sinh phải:

***1. Kiến thức***

- Nhận biết được vai trò, sự đa dạng của trang phục trong đời sống.

***2. Năng lực***

***2.1. Năng lực công nghệ***

*-* Nhận thức công nghệ:Nhận biết được vai trò, sự đa dạng của trang phục trong đời sống.

***2.2. Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ, tự học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến trang phục, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm

- Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.

***3. Phẩm chất***

- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giấy A4.Giấy màu. Bài tập. Ảnh, power point.

**2. Chuẩn bị của HS**

- Dụng cụ học tập phục vụ cho quá trình hoạt động nhóm

- Học bài cũ. Đọc trước bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **Ổn định lớp (1’)**
2. **Tiến trình bài dạy**

**Hoạt động 1: Giới thiệu bài mới (3’)**

*a.Mục tiêu*: Dẫn dắt vào bài mới

*b. Nội dung*: Giới thiệu nội dung bài học

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành nhiệm vụ.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV đưa ra hình ảnh sau  C:\Users\USER\Desktop\tải xuống (2).jpgC:\Users\USER\Desktop\584688451373015140816451620245388615877187n-15647400776071862023836.jpg  ? Giải thích vì sao nói người đẹp vì lụa  GV yêu cầu HS trong cùng một bàn thảo luận trong thời gian 1 phút và trả lời câu hỏi trên  HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ. | Hoàn thành nhiệm vụ. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS quan sát, trao đổi nhóm cặp bàn, và trả lời câu hỏi trên.  GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn. |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  GV dẫn dắt vào bài mới: Trang phục rất đa dạng và phong phú về màu sắc, hình dạng, chất liệu, kiểu may. Vậy trang phục có vai trò như thế nào đối với con người, để trả lời được câu hỏi thì chúng ta vào bài hôm nay.  HS định hình nhiệm vụ học tập. |  |

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

***Nội dung 1. Tìm hiểu trang phục và vai trò của trang phục(14’)***

*a.Mục tiêu:* Nhận biết được vai trò của trang phục trong đời sống.

b. Nội dung: Trang phục và vai trò của trang phục.

*c. Sản phẩm*: Bản ghi trên giấy A4. Hoàn thành nhiệm vụ.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | | **Nội dung cần đạt** | | | |
| **Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu khái niệm trang phục** | | | | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | | | |
| GV chiếu hình ảnh sau, yêu cầu HS quan sát  C:\Users\USER\AppData\Local\Temp\FineReader11.00\media\image62.jpeg  Giáo viên phát cho mỗi HS 01 tờ giấy A5. GV yêu cầu HS ghi tên của mình lên góc trên cùng bên trái của tờ giấy. Nhiệm vụ của mỗi HS là trong thời gian 2 phút trả lời được câu hỏi dưới đây  1. Kể tên những vật dụng trong các bộ trang phục người mẫu mặc và mang trên người  2. Hãy kê thêm những vật dụng chúng ta thường mặc và mang trên người.  3. Những vật dụng nào được gọi là trang phục  HS nhận nhiệm vụ. | | | **1.Trang phục và vai trò của trang phục**  - Trang phục là các loại quần áo và một số vật dụng khác đi kèm như: mũ, giày, tất (vớ), khăn choàng,.. .Trong đó quần áo là những vật dụng quan trọng nhất | | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | | | |
| HS xem hình ảnh chiếu  HS nhận phiếu trả lời, ghi tên lên phiếu. Ghi ý kiến lên phiếu trong thời gian 2 phút.  GV yêu cầu HS đối phiếu cho nhau.  HS đổi phiếu cho nhau. | | | |  | |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | | | |
| GV yêu cầu HS nhận xét bài làm của bạn.  HS nhận xét bài làm của bạn | | | |  | |
| **Kết luận và nhận định** | | | | | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS ghi nhớ và ghi nội dung vào trong vở. | | | |  | |
| **Nhiệm vụ 2. Tìm hiểu vai trò của trang phục** | | | | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | | | |
| GV đưa ra PHT1 và yêu cầu HS hoàn thành trong thời gian 2 phút.  HS nhận nhiệm vụ. | \*Vai trò của trang phục  - Bảo vệ cơ thể chống lại những tác hại của môi trường như: nắng nóng, mưa bão, tuyết lạnh, không khí ô nhiễm,...  - Làm đẹp cho con người trong mọi hoạt động. | | | | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | | | |
| HS nhận PHT1 và hoàn thành phiếu.  GV yêu cầu HS trao đổi PHT1 cho nhau.  HS đổi phiếu cho nhau.  GV chiếu đáp án và yêu cầu HS chấm điểm PHT1 của bạn.  HS chấm điểm PHT1 của bạn. | | | | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | | | |
| GV yêu cầu HS nhận xét bài của bạn.  HS nhận xét bài của bạn. | | | | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | | | | |
| GV nhận xét phần trình bày HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ, ghi nội dung vào vở. | | | | |  |

***Nội dung 2. Tìm hiểu về các loại trang phục(14’)***

*a.Mục tiêu:*Nhận biết được sự đa dạng của trang phục trong đời sống

b. Nội dung: Các loại trang phục

*c. Sản phẩm*: Bản ghi trên giấy A4. Hoàn thành nhiệm vụ.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | |
| GV: Trang phục đa dạng và phong phú, có thể phân trang phục thành theo giới tính, theo lứa tuổi, theo thời tiết, theo công dụng  GV chia lớp thành các nhóm (8HS/1 nhóm)  GV phát cho mỗi nhóm các phiếu mầu có ghi các cụm từ về các loại trang phục(trang phục nam, trang phục trẻ em..). GV yêu cầu các nhóm sắp xếp đúng các loại trang phục theo cách phân chia trên. Thời gian thảo luận 2 phút. | **2. Các loại trang phục**  **-**Theo giới tính: Trang phục nam, trang phục nữ.  - Theo lứa tuổi: Trang phục trẻ em, trang phục thanh niên, trang phục trung niên, trang phục người cao tuổi.  - Theo thời tiết: Trang phục mùa nóng, trang phục mùa lạnh.  - Theo công dụng: Trang phục mặc thường ngày, trang phục lễ hội, trang phục thể thao, trang phục bảo hộ lao động, trang phục biểu diễn nghệ thuật. | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | |
| HS nhận nhóm, phân chia nhiệm vụ thành viên, tiến hành thảo luận nhóm và sắp xếp đúng các loại trang phục theo cách phân chia trên. GV theo dõi và giúp đỡ các nhóm học sinh. | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | |
| GV treo sơ đồ câm như sau lên bảng  Trang phục  image111  GV yêu cầu các nhóm lên dán ý kiến của mình lên bảng tương ứng với từng cách phân chia trang phục. Đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình. Nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình. Nhóm khác nhận xét và bổ sung. | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | |
| GV nhận xét phần trình bày HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ, ghi nội dung vào vở. | |  |

**Hoạt động 3: Luyện tập(8’)**

*a.Mục tiêu*: Củng cố kiến thức về trang phục

*b. Nội dung*: Trang phục

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành được bài tập.

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV yêu cầu HS làm bài tập sau:  1. Em hãy chỉ ra trang phục bao gồm những vật dụng nào dưới đây. Nêu vai trò của từng loại vật dụng đó.  https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/anh_chup_man_hinh_2021-03-12_luc_22.07.22.png?itok=-Vrfoltz  GV yêu cầu HS làm bài tập trong thời gian 3 phút. | Hoàn thành được bài tập. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS tự suy nghĩ và hoàn thành bài tập. |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| 1-2 HS trình bày kết quả của mình, HS khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS.  GV khen bạn có kết quả tốt nhất.  HS nghe và ghi nhớ. |  |

**Hoạt động 4: Vận dụng(5’)**

*a.Mục tiêu*: Mở rộng kiến thức vào thực tiễn.

*b. Nội dung*: Trang phục

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành nhiệm vụ. Bản ghi trên giấy A4.

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV yêu cầu HS về nhà hoàn thành yêu cầu sau:  1. Hãy kế những vật dụng trong bộ đồng phục lên lớp và đồng phục thể dục của trường em.  Ghi trên giấy A4. Giờ sau nộp lại cho GV. | Bản ghi trên giấy A4. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS thực hiện nhiệm vụ của GV tại nhà |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| HS trình bày kết quả của mình, HS khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS.  GV khen bạn có kết quả tốt nhất.  HS nghe và ghi nhớ. |  |

**PHỤ LỤC 1.Phiếu học tập 1.**

Cho các loại trang phục sau



**A B C D**

****

E G H I K

Em hãy hoàn thành nội dung bảng sau

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhân vật** | **Loại trang phục** | **Vai trò** |
| **A** |  |  |
| **B** |  |  |
| **C** |  |  |
| **D** |  |  |
| **E** |  |  |
| **G** |  |  |
| **I** |  |  |
| **K** |  |  |

Tiết: 21

Ngày soạn: 21/01/24

Ngày dạy: 22/01/24

**BÀI 6. TRANG PHỤC (TT)**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**: Sau bài học này học sinh phải:

***1. Kiến thức***

- Nêu được cách lựa chọn trang phục phù hợp với đặc điểm, sở thích của bản thân và tính chất công việc.

***2. Năng lực***

***2.1. Năng lực công nghệ***

*-* Nhận thức công nghệ:Nhận biết được cách lựa chọn trang phục phù hợp với đặc điểm, sở thích của bản thân và tính chất công việc.

*-* Đánh giá công nghệ: Lựa chọn đượctrang phục phù hợp với đặc điểm, sở thích của bản thân và tính chất công việc.

***2.2. Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ, tự học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến trang phục, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm

- Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.

***3. Phẩm chất***

- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giấy A4. Phiếu học tập. Bài tập. Ảnh, power point.

**2. Chuẩn bị của HS**

- Dụng cụ học tập phục vụ cho quá trình hoạt động nhóm

- Học bài cũ. Đọc trước bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **Ổn định lớp (1’)**
2. **Tiến trình bài dạy**

**Hoạt động 1: Giới thiệu bài mới (3’)**

*a.Mục tiêu*: Dẫn dắt vào bài mới

*b. Nội dung*: Giới thiệu nội dung bài học

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành nhiệm vụ.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV đưa ra hình ảnh sau  C:\Users\USER\Desktop\h--1--1476349296-width580height545.jpg  ? Người phụ nữ trên mặc trang phục đã phù hợp chưa? Giải thích vì sao?  GV yêu cầu HS trong cùng một bàn thảo luận trong thời gian 1 phút và trả lời câu hỏi trên  HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ. | Hoàn thành nhiệm vụ. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS quan sát, trao đổi nhóm cặp bàn, và trả lời câu hỏi trên.  GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn. |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  GV dẫn dắt vào bài mới: Cơ thể con người có đặc điểm vóc dáng khác nhau, mỗi người có công việc khác nhau. Việc lựa chọn trang phục phù hợp với đặc điểm, sở thích của bản thân và tính chất công việc được tiến hành như thế nào? Để trả lời câu hỏi đó chúng ta vào bài hôm nay.  HS định hình nhiệm vụ học tập. |  |

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

***Nội dung 1****:* ***Tìm hiểu lựa chọn trang phục phù hợp với vóc dáng cơ thể(7’)***

*a.Mục tiêu:*Nêu được cách lựa chọn trang phục phù hợp với đặc điểm vóc dáng cơ thể

*b. Nội dung:* Chọn trang phục phù hợp với vóc dáng cơ thể

*c. Sản phẩm*: Báo cáo nhóm.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | |
| GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh sau  C:\Users\USER\AppData\Local\Temp\FineReader11.00\media\image68.jpeg  *Sử dụng trang phục có cùng kiểu may nhưng màu sắc, hoa văn khác*  C:\Users\USER\AppData\Local\Temp\FineReader11.00\media\image73.jpegC:\Users\USER\AppData\Local\Temp\FineReader11.00\media\image70.jpegC:\Users\USER\AppData\Local\Temp\FineReader11.00\media\image72.jpeg  *Sử dụng trang phục có cùng màu sắc nhưng kiểu dáng khác nhau*  GV chia lớp thành các nhóm (8HS/1 nhóm)  GV phát cho mỗi nhóm các phiếu mầu có ghi các cụm từ về chất liệu, kiểu dáng, màu sắc, đường nét, họa tiết ảnh hưởng đến vóc dáng người mặc. GV yêu cầu các nhóm sắp xếp đúng các ảnh hưởng của chất liệu, kiểu dáng, màu sắc, đường nét, họa tiết ảnh hưởng đến vóc dáng người mặc. Thời gian thảo luận 2 phút. | | 3.Lựa chọn trang phục  3.1.Chọn trang phục phù hợp với vóc dáng cơ thể  - Lựa chọn trang phục có chất liệu, kiểu dáng, màu sắc, đường nét, họa tiết làm cho người mặc có cảm giác gầy đi hoặc cao lên; hoặc người mặc có cảm giác béo ra thấp xuống | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | |
| HS nhận nhóm, phân chia nhiệm vụ thành viên, tiến hành thảo luận nhóm và ảnh hưởng của chất liệu vải, màu sắc, hoa văn, đường nét, kiểu may ảnh hưởng đến vóc dáng người mặc.  GV theo dõi và giúp đỡ các nhóm học sinh khi gặp khó khăn. | | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | |
| GV treo bảng câm như sau lên bảng   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Đặc điểm** | **Tạo cảm giác gầy đi cao lên** | **Tạo cảm giác béo ra thấp xuống** | | Chất liệu vải |  |  | | Màu sắc |  |  | | Hoa văn |  |  | | Đường nét |  |  | | Kiểu may |  |  |   GV yêu cầu các nhóm lên dán ý kiến của mình lên bảng tương ứng với ảnh hưởng của chất liệu vải, màu sắc, hoa văn, đường nét, kiểu may ảnh hưởng đến vóc dáng người mặc. Đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình. Nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình. Nhóm khác nhận xét và bổ sung. | | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | | |
| GV nhận xét phần trình bày HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ, ghi nội dung vào vở. | | |  |

***Nội dung 2****:* ***Tìm hiểu lựa chọn trang phục phù hợp với lứa tuổi(7’)***

*a.Mục tiêu:*Nêu được cách lựa chọn trang phục phù hợp với lứa tuổi

*b. Nội dung:* Chọn trang phục phù hợp với lứa tuổi

*c. Sản phẩm*: Báo cáo nhóm.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | |
| GV đưa ra hình ảnh về một số trang phục như sau  C:\Users\USER\AppData\Local\Temp\FineReader11.00\media\image74.jpeg  Trang phục người lớn tuổi Trang phục trẻ em Trang phục thanh thiếu niên  ? Nhận xét về kiểu dáng và màu sắc của mỗi lứa tuổi: Người lớn tuổi, trẻ em; thanh thiếu niên  GV yêu cầu HS trong cùng một bàn thảo luận trong thời gian 2 phút và trả lời câu hỏi trên  HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ. | | 3.2. Chọn trang phục phù hợp với lứa tuổi  - Trẻ em: chọn loại vải mềm, dễ thấm mồ hôi, màu sắc tươi sáng, hoa văn sinh động, kiểu may rộng rãi.  - Thanh, thiếu niên: thích hợp với nhiều loại vải và kiểu may, đa dạng về hoa văn và màu sắc.  - Người lớn tuổi: chọn màu sắc, hoa văn, kiểu may trang nhã, lịch sự | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | |
| HS quan sát, trao đổi nhóm cặp bàn, và trả lời câu hỏi trên.  GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn. | | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | |
| GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. | | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ. | | |  |

***Nội dung 3****:* ***Tìm hiểu lựa chọn trang phục phù hợp với môi trường công việc(7’)***

*a.Mục tiêu:*Nêu được cách lựa chọn trang phục phù hợp với môi trường, công việc

*b. Nội dung:* Chọn trang phục phù hợp với môi trường, công việc

*c. Sản phẩm*: Báo cáo nhóm.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | | **Nội dung cần đạt** | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | |
| GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh sau  C:\Users\USER\AppData\Local\Temp\FineReader11.00\media\image75.jpeg  *Đồng phục đi học Trang phục đi chơi Trang phục lao động*  C:\Users\USER\Desktop\14-ao-dai-1488638791030.jpgC:\Users\USER\Desktop\0-17.jpg  *Trang phục lễ hội Trang phục dự tiệc*  GV chia lớp thành các nhóm (8HS/1 nhóm)  GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, hoàn thành nội dung PHT 1 | 3.3. Chọn trang phục phù hợp với môi trường công việc  - Đi học, làm việc công sở: chọn trang phục có kiểu dáng vừa vặn, màu sắc trang nhã, lịch sự.  - Đi chơi: chọn trang phục có kiểu dáng thoải mái.  - Đi lao động: chọn trang phục rộng rãi, chất liệu vải thấm mồ hôi, dày dặn để bảo vệ cơ thể.  - Đi lễ hội: chọn trang phục lịch sự, trang trọng phù hợp với tính chất của buổi lễ.  - Đi dự tiệc: chọn trang phục có kiểu dáng và màu sắc tôn lên được vẻ đẹp của bản thân | | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | |
| HS nhận nhóm, phân chia nhiệm vụ thành viên, tiến hành thảo luận nhóm và hoàn thành yêu cầu của GV.  GV theo dõi và giúp đỡ các nhóm học sinh khi gặp khó khăn. | | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | |
| GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình. Nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình. Nhóm khác nhận xét và bổ sung. | | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | | |
| GV nhận xét phần trình bày HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ, ghi nội dung vào vở. | | |  |

***Nội dung 4****:* ***Tìm hiểu lựa chọn phối hợp trang phục(7’)***

*a.Mục tiêu:*Nêu được cách lựa chọn phối hợp trang phục

*b. Nội dung*: Lựa chọn phối hợp trang phục

*c. Sản phẩm*: Báo cáo nhóm.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | |
| GV đưa ra hình ảnh sau  C:\Users\USER\AppData\Local\Temp\FineReader11.00\media\image77.jpegC:\Users\USER\AppData\Local\Temp\FineReader11.00\media\image78.jpegC:\Users\USER\AppData\Local\Temp\FineReader11.00\media\image76.jpeg  GV đưa ra hình ảnh về một số trang phục như sau  image131image129  GV phát giấy màu A4 cho các nhóm(mỗi nhóm là một màu), yêu cầu các nhóm ghi ý kiến của nhóm mình về  1.Cách phối màu sắc quần và áo ở trang phục a, b, c, d dựa trên vòng tròn màu  2. Nhận xét về sự phối hợp họa tiết của trang phục e, g  HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ. | 3.4. Lựa chọn phối hợp trang phục  - Dựa vào vòng màu, có thể phối hợp màu sắc giữa các phần của trang phục theo các quy tắc sau:  + Phối hợp giữa 2 màu tương phản, đối nhau trên vòng màu;  + Phối hợp giữa 2 màu kế cận nhau trên vòng màu;  + Phối hợp giữa các sắc độ khác nhau của cùng 1 màu.  -Màu trắng và màu đen có thể kết hợp với tất cả các màu khác.  - Trang phục may bằng vải hoa phù hợp với trang phục may bằng vải trơn có màu trùng với 1 trong những màu chính của vải hoa. | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | |
| HS nhận giấy A4, nhận nhóm, phân công nhiệm vụ trong nhóm, tiến hành thảo luận và ghi ý kiến về cách phối màu sắc quần và áo ở trang phục a, b, c, d dựa trên vòng tròn màu và ghi nhận xét về sự phối hợp họa tiết của trang phục e, g lên giấy A4  GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn. | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | |
| GV kẻ một phần bảng thành sáu phần tương ứng với trang phục a, b, c, d, e, gGV yêu cầu đại diện nhóm lên dán ý kiến của mình trên bảng.  Đại diện của nhóm lên dán ý kiến của nhóm mình lên bảng.  GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ. | |  |

**Hoạt động 3: Luyện tập(8’)**

*a.Mục tiêu*: Củng cố kiến thức về trang phục

*b. Nội dung*: Trang phục

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành được bài tập.

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV yêu cầu HS làm bài tập sau:  1. Theo em, mỗi trang phục dưới đây ảnh hưởng đến với đáng người mặc như thế nào?  https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/anh_chup_man_hinh_2021-03-12_luc_22.07.29.png?itok=p34fsOxX  3. Em hãy giải thích vì sao những bộ trang phục dưới đây không nên mặc để đi học.  https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/anh_chup_man_hinh_2021-03-12_luc_22.07.38.png?itok=2dbGAPe7  4. Mỗi loại trang phục dưới đây phù hợp cho từng hoàn cảnh nào.  https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/anh_chup_man_hinh_2021-03-12_luc_22.07.48.png?itok=sYGEU5p9  5. Có một số quần áo như hình dưới đây, em có thể kết hợp thành bao nhiêu bộ trang phục phù hợp?  GV yêu cầu HS làm bài tập trong thời gian 3 phút. | Hoàn thành được bài tập. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS tự suy nghĩ và hoàn thành bài tập. |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| 1-2 HS trình bày kết quả của mình, HS khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS.  GV khen bạn có kết quả tốt nhất.  HS nghe và ghi nhớ. |  |

**Hoạt động 4: Vận dụng(5’)**

*a.Mục tiêu*: Mở rộng kiến thức vào thực tiễn.

*b. Nội dung*: Trang phục

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành nhiệm vụ. Bản ghi trên giấy A4.

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV yêu cầu HS về nhà hoàn thành yêu cầu sau:  1. Mô tả bộ trang phục đi chơi phù hợp với vóc dáng của em.  Ghi trên giấy A4. Giờ sau nộp lại cho GV. | Bản ghi trên giấy A4. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS thực hiện nhiệm vụ của GV tại nhà |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| HS trình bày kết quả của mình, HS khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS.  GV khen bạn có kết quả tốt nhất.  HS nghe và ghi nhớ. |  |

**PHỤ LỤC 1. PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

Em hãy hoàn thành nội dung bảng sau

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Loại trang phục** | **Kiểu dáng và màu sắc** |
|  |  |  |